

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing Business Documents - MH1105051

Giám thị 1: Trần Thị Tuyền

Ký tên:

Mã lớp học phần: 25311MH110505101 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Nguyễn Hoàng Bảo Khôi

Ký tên:

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A1.11

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đạt	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410130011	Võ Nguyễn Minh	Đạt	12/04/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
2	2410130013	Trần Trung	Hiếu	24/01/2006		1	9.0	Chín chấm không	C26TA	
3	2410130030	Trần Tâm Hoàng	Huy	15/12/2004		1	4.0	Bốn chấm không	C26TA	
4	2410130033	Võ Khải	Huy	22/07/2006		1	5.8	Năm chấm tám	C26TA	
5	2410130021	Đặng Phụng	Hỷ	03/07/2006		1	8.0	Tám chấm không	C26TA	
6	2410130017	Đoàn Đặng Ngọc	Mỹ	02/06/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
7	2410130034	Đặng Kim	Ngọc	15/04/2006		1	10.0	Mười	C26TA	
8	2410130022	Tô Hồng Trí	Nhân	22/07/2002		1	9.3	Chín chấm ba	C26TA	
9	2310130018	Trần Nguyễn Quỳnh	Như	30/10/2005		1	9.0	Chín chấm không	C25TA	
10	2410130018	Hồ Thị Kim	Oanh	03/06/2005		1	9.0	Chín chấm không	C26TA	
11	2410130009	Phan Văn Trọng	Phúc	20/5/2004		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
12	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim	Phượng	26/08/2006		1	3.3	Ba chấm ba	C26TA	
13	2410130004	Quách Kim	Quỳnh	02/4/1999		1	9.8	Chín chấm tám	C26TA	
14	2410130016	Lâm Quốc	Thịnh	02/10/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
15	2410130027	Võ Minh	Thông	14/12/2002		1	9.0	Chín chấm không	C26TA	
16	2410130020	Hoàng Thị	Thu	26/03/1996		1	9.0	Chín chấm không	C26TA	
17	2410130002	Trịnh Nam	Thuận	08/3/2003		✓	✓	✓	C26TA	
18	2410130028	Nguyễn Phương	Thùy	06/01/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
19	2410130001	Phạm Thu	Thương	12/8/2005		1	9.8	Chín chấm tám	C26TA	
20	2410130023	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	27/12/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
21	2410130003	Phạm Thị Thùy	Trang	27/10/1980		1	10	Mười	C26TA	
22	2410130035	Trần Thị Quế	Trân	07/01/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
23	2410130012	Đoàn Thị Cẩm	Tú	04/12/2006		1	10	Mười	C26TA	
24	2410130019	Phạm Huỳnh Tấn	Việt	04/09/2006		1	9.5	Chín chấm năm	C26TA	
25	2410130005	Tê Hoàng Như	Ý	12/07/2006		1	8.5	Tám chấm năm	C26TA	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 24 vắng thi: 01 Số bài thi/Số tờ: 24 / 24

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 02 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 1 tháng 8 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing Business Documents - MH1105051

Mã lớp học phần: 25311MH110505101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn - (05041)

Ngày thi: 16/06/2026 Giờ thi: 19h40 Phòng thi: A2.14

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: TM

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đạt	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130011	Võ Nguyễn Minh	Đạt	12/04/2006	C26TA	<u>Pat</u>	10	Mười chẵn	
2	2410130013	Trần Trung	Hiếu	24/01/2006	C26TA	<u>Ok</u>	9.0	Chín Chẵn	
3	2410130030	Trần Tâm Hoàng	Huy	15/12/2004	C26TA	<u>Huy</u>	10	Mười Chẵn	
4	2410130033	Võ Khải	Huy	22/07/2006	C26TA	<u>Huy</u>	9.0	Chín Chẵn	
5	2410130025	Huỳnh	Hương	19/03/2006	C26TA		/		
6	2410130021	Đặng Phụng	Hỹ	03/07/2006	C26TA	<u>Hỹ</u>	9.0	Chín Chẵn	
7	2410130017	Đoàn Đặng Ngọc	Mỹ	02/06/2006	C26TA	<u>On</u>	9.3	Chín ba	
8	2410130034	Đặng Kim	Ngọc	15/04/2006	C26TA	<u>Đ</u>	10	Mười chẵn	
9	2410130022	Tô Hồng Trí	Nhân	22/07/2002	C26TA	<u>o</u>	9.0	Chín Chẵn	
10	2410130018	Hồ Thị Kim	Oanh	03/06/2005	C26TA	<u>Oanh</u>	9.3	Chín ba	
11	2410130009	Phan Văn Trọng	Phúc	20/5/2004	C26TA	<u>Phuc</u>	9.0	Chín Chẵn	
12	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim	Phượng	26/08/2006	C26TA	<u>Phuong</u>	9.0	Chín Chẵn	
13	2410130004	Quách Kim	Quỳnh	02/4/1999	C26TA	<u>Quynh</u>	10	Mười Chẵn	
14	2410130016	Lâm Quốc	Thịnh	02/10/2006	C26TA	<u>Thinh</u>	9.0	Chín Chẵn	
15	2410130027	Võ Minh	Thông	14/12/2002	C26TA	<u>Thong</u>	9.0	Chín Chẵn	
16	2410130020	Hoàng Thị	Thu	26/03/1996	C26TA	<u>Ua</u>	9.3	Chín ba	
17	2410130002	Trịnh Nam	Thuận	08/3/2003	C26TA	<u>Thuan</u>	8.5	Tám năm	
18	2410130028	Nguyễn Phương	Thùy	06/01/2006	C26TA	<u>Thuy</u>	9.3	Chín ba	
19	2410130006	Nguyễn Lê Minh	Thư	08/08/2006	C26TA	<u>Thy</u>	9.3	Chín ba	
20	2410130001	Phạm Thu	Thương	12/8/2005	C26TA	<u>Thuong</u>	10	Mười chẵn	
21	2410130023	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	27/12/2006	C26TA	<u>Tien</u>	9.3	Chín ba	
22	2410130003	Phạm Thị Thùy	Trang	27/10/1980	C26TA	<u>Trang</u>	9.3	Chín ba	
23	2410130035	Trần Thị Quế	Trân	07/01/2006	C26TA	<u>Tran</u>	9.3	Chín ba	
24	2410130012	Đoàn Thị Cẩm	Tú	04/12/2006	C26TA	<u>Tu</u>	9.5	Chín năm	
25	2410130019	Phạm Huỳnh Tấn	Việt	04/09/2006	C26TA	<u>Viet</u>	9.3	Chín ba	
26	2410130005	Tê Hoàng Như	Ý	12/07/2006	C26TA	<u>Ng</u>	9.3	Chín ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 25 vắng thi: 01 . Số bài thi: 25 / 26 .

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

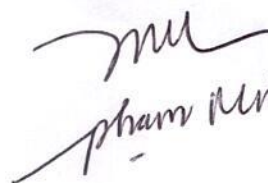
(ký & ghi rõ họ tên)


phạm quỳ liên

Ngày 3 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


phạm minh trâu



PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing Business Documents - MH1105051

Mã lớp học phần: 25311MH110505101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn - (05041)

Ngày thi: 16/10/2026 Giờ thi: 14h40 Phòng thi: A2.14

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: mu
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310130018	Trần Nguyễn Quỳnh Như	30/10/2005	C25TA	<u>mu</u>	<u>93</u>	<u>Chín ba</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 00 Số bài thi: 1 / 1 / 1

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Khánh

Ngày: 9 tháng 7 năm 26

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Minh Toàn

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing Business Documents - MH1105051

Mã lớp học phần: 25311MH110505101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn - (05041)

Ngày thi: 3/7/26 Giờ thi: 14:00 Phòng thi: A1.6

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: Mu

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đạt	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130011	Võ Nguyễn Minh	Đạt	12/04/2006	C26TA	<u>Đạt</u>	8.8	Tám Tám	
2	2410130013	Trần Trung	Hiếu	24/01/2006	C26TA	<u>Đạt</u>	8.3	Tám ba	
3	2410130030	Trần Tâm Hoàng	Huy	15/12/2004	C26TA	<u>Huy</u>	8.8	Tám tám	
4	2410130033	Võ Khải	Huy	22/07/2006	C26TA	<u>Huy</u>	7.6	Bảy sáu	
5	2410130025	Huỳnh	Hương	19/03/2006	C26TA	<u>Huỳnh</u>	8.4	Tám Tư	
6	2410130021	Đặng Phụng	Hỹ	03/07/2006	C26TA	<u>Hỹ</u>	8.2	Tám Hai	
7	2410130017	Đoàn Đặng Ngọc	Mỹ	02/06/2006	C26TA	<u>Mỹ</u>	9.3	Chín ba	
8	2410130034	Đặng Kim	Ngọc	15/04/2006	C26TA	<u>Ngọc</u>	8.3	Tám ba	
9	2410130022	Tổ Hồng Trí	Nhân	22/07/2002	C26TA	<u>Nhân</u>	8.2	Tám Hai	
10	2410130018	Hồ Thị Kim	Oanh	03/06/2005	C26TA	<u>Oanh</u>	8.4	Tám Tư	
11	2410130009	Phạm Văn Trọng	Phúc	20/5/2004	C26TA	<u>Phúc</u>	7.6	Bảy Sáu	
12	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim	Phượng	26/08/2006	C26TA	<u>Phượng</u>	8.8	Tám Tám	
13	2410130004	Quách Kim	Quỳnh	02/4/1999	C26TA	<u>Quỳnh</u>	8.5	Tám Năm	
14	2410130016	Lâm Quốc	Thịnh	02/10/2006	C26TA	<u>Thịnh</u>	8.2	Tám Hai	
15	2410130027	Võ Minh	Thông	14/12/2002	C26TA	<u>Thông</u>	8.0	Tám Chẵn	
16	2410130020	Hoàng Thị	Thu	26/03/1996	C26TA	<u>Thu</u>	8.3	Tám Ba	
17	2410130002	Trịnh Nam	Thuận	08/3/2003	C26TA	<u>Thuận</u>	8.2	Tám Hai	
18	2410130028	Nguyễn Phương	Thùy	06/01/2006	C26TA	<u>Thùy</u>	8.3	Tám Ba	
19	2410130006	Nguyễn Lê Minh	Thư	08/08/2006	C26TA	<u>Thư</u>	8.5	Tám Năm	
20	2410130001	Phạm Thu	Thương	12/8/2005	C26TA	<u>Thương</u>	9.0	Chín Chẵn	
21	2410130023	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	27/12/2006	C26TA	<u>Tiên</u>	9.0	Chín Chẵn	
22	2410130003	Phạm Thị Thùy	Trang	27/10/1980	C26TA	<u>Trang</u>	8.3	Tám Ba	
23	2410130035	Trần Thị Quế	Trân	07/01/2006	C26TA	<u>Trân</u>	8.5	Tám Năm	
24	2410130012	Đoàn Thị Cẩm	Tú	04/12/2006	C26TA	<u>Tú</u>	9.2	Chín Hai	
25	2410130019	Phạm Huỳnh Tấn	Việt	04/09/2006	C26TA	<u>Việt</u>	8.0	Tám Chẵn	
26	2410130005	Tê Hoàng Như	Ý	12/07/2006	C26TA	<u>Ý</u>			

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 25 vắng thi: 01 Số bài thi: 25 / 26.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


phạm quỳ châu

Ngày 9 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


phạm minh tấn

TRƯC
PH
VÀ



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing Business Documents - MH1105051

Mã lớp học phần: 25311MH110505101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn (05041)

Ngày thi: 3/7/26 Giờ thi: 14:00 Phòng thi: A1.6

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: me
 Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
 Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
 Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310130018	Trần Nguyễn Quỳnh Như	30/10/2005	C25TA	<u>Trần</u>	<u>8.3</u>	<u>Tám ba</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 00 . Số bài thi: 1 / 1 / 1 .

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Khánh

Ngày 9 tháng 7 năm 26

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

me
Phạm Minh Toàn